



HAI BIÊN BẢN KỸ THUẬT CỦA DOANH NGHIỆP · 06/02/2002

Động cơ xe việt dã: mức tăng áp suất nén lặp lại và duy trì sau quãng đường chạy

Công ty cổ phần mở “Xí nghiệp Vận tải Ô tô Khabarovskenergo”, Khabarovsk · các biên bản có chữ ký của đốc công chính A.N. Novikov, trưởng xưởng sửa chữa và đại diện Tập đoàn XADO
Khabarovsk, Nga · cả hai biên bản ngày 06/02/2002, phép đo trước khi xử lý và sau quãng đường chạy kiểm tra

SẢN PHẨM	ĐỐI TƯỢNG THỬ NGHIỆM	LOẠI TÀI LIỆU
Công nghệ XADO sửa chữa phục hồi động cơ không tháo rời	Động cơ của hai xe việt dã MITSUBISHI CHALLENGER · TOYOTA LAND CRUISER · nhóm xi lanh – piston	Biên bản kỹ thuật của doanh nghiệp có chữ ký của cán bộ có trách nhiệm và con dấu

Ô TÔ	CHỈ TIÊU ĐO	QUÃNG ĐƯỜNG CHẠY TRƯỚC PHÉP ĐO LẠI	NGÀY BIÊN BẢN
MITSUBISHI CHALLENGER	Áp suất nén theo từng xi lanh, kgf/cm ²	1.500 km	06/02/2002
TOYOTA LAND CRUISER	Áp suất nén theo từng xi lanh, kgf/cm ²	3.000 km	06/02/2002

Cả hai xe thuộc đội xe của doanh nghiệp và vẫn được khai thác bình thường: phép đo lại được thực hiện sau quãng đường chạy kiểm tra, không phải ngay sau khi xử lý.

Kết quả lặp lại trên cả hai xe

↑ 6,9-16,7 % áp suất nén theo từng xi lanh của MITSUBISHI CHALLENGER, 12,0–12,5 → 14,0–14,5 kgf/cm²	↑ 6,9-16,7 % áp suất nén theo từng xi lanh của TOYOTA LAND CRUISER, 35,0–36,0 → 38,5–39,0 kgf/cm²
--	--

Áp suất nén theo từng xi lanh: trước khi xử lý và sau quãng đường chạy kiểm tra

Ô TÔ	XI LANH	TRƯỚC, kgf/cm ²	SAU, kgf/cm ²	THAY ĐỔI
MITSUBISHI CHALLENGER	Số 1	12,5	14,5	+16,0%
MITSUBISHI CHALLENGER	Số 2	12,0	14,0	+16,7%
MITSUBISHI CHALLENGER	Số 3	12,5	14,0	+12,0%
TOYOTA LAND CRUISER	Số 1	36,0	39,0	+8,3%
TOYOTA LAND CRUISER	Số 3	35,0	38,5	+10,0%
TOYOTA LAND CRUISER	Số 4	36,0	38,5	+6,9%

Phép đo trước khi sửa chữa phục hồi theo công nghệ XADO và phép đo lại sau quãng đường chạy kiểm tra; cả hai phép đo được thực hiện với sự có mặt của trưởng xưởng sửa chữa và đốc công chính của doanh nghiệp.

Kết luận từ hai biên bản

Cả hai biên bản của Công ty cổ phần mở “Xí nghiệp Vận tải Ô tô Khabarovskenergo” được ký cùng một ngày và mô tả cùng một công việc trên hai xe khác nhau: sửa chữa phục hồi động cơ không tháo rời theo công nghệ XADO, đo áp suất nén trước khi xử lý và đo lại sau quãng đường chạy kiểm tra. Trên MITSUBISHI CHALLENGER, áp suất nén tăng **12,0–16,7%** ở mỗi xi lanh được đo, trên TOYOTA LAND CRUISER tăng **6,9–10,0%**; không có xi lanh nào bị giảm áp suất nén. Mức tăng đạt được trên hai động cơ khác nhau với mức áp suất nén khác nhau và được xác nhận không phải vào ngày xử lý mà sau **1.500** và **3.000 km** khai thác bình thường: độ kín của nhóm xi lanh-piston, sau khi được phục hồi, vẫn được duy trì trên quãng đường chạy. Giới hạn trên của áp suất nén là giá trị định mức của nhà sản xuất — áp suất nén tăng dần đến giá trị này và dừng lại ở đó, vì vậy kết quả ở đây tính bằng phần trăm chứ không phải bằng số lần. Các phép đo được thực hiện với sự có mặt của cán bộ có trách nhiệm của doanh nghiệp, cả hai biên bản đều được đóng dấu xác nhận.

XADO

© XADO. Bảo lưu mọi quyền.

Kết quả áp dụng cho động cơ của các xe việt đã nêu trên thuộc đội xe của Công ty cổ phần mở “Xí nghiệp Vận tải Ô tô Khabarovskenergo” và điều kiện khai thác của chúng; trên các xe và chế độ vận hành khác, các chỉ tiêu có thể khác. Bản gốc của cả hai biên bản có chữ ký và con dấu được công bố toàn văn và có thể tải về.